

Số: 43/2024/QĐST- HNGĐ

Y..., ngày 10 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2024/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm 11, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Thế C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm 11, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 02 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị N và anh Phạm Thế C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Phạm Hà Kim Ng, sinh ngày 23/11/2015 cho chị Phạm Thị N được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phạm Thế C không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Ng cho chị Phạm Thị N. “Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm

dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

2.2. Về án phí: Chị Phạm Thị N nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 0001636 ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị N số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Nhật Trung